PHẦN I. BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM CHỌN ĐÁP ÁN

Câu 1. [NB] Phương trình nào sau đây là phương trình bậc nhất hai ẩn?

A. $2x+3y^2=0$. **B.** $x^3+y=5$. **C.** $xy-x=1$. **D.** $2x-3y=4$.

Câu 2. [NB] Công thức nghiệm tổng quát của phương trình $4x+0y=4$ là

A. $x=1$. **B.** $\begin{cases} x=1 \\ y\in R \end{cases}$. **C.** $x+y=1$. **D.** $y\in R$.

Câu 3. [NB] Trong các cặp số sau: $(-1;2)$; $(2;2)$; $(3;-3)$; $\left(1;\frac{2}{3}\right)$, cặp số nào là nghiệm của phương trình $4x+3y=2$?

A. $(-1;2)$. **B.** $(2;2)$. **C.** $(3;-3)$. **D.** $\left(1;\frac{2}{3}\right)$.

Câu 4. [NB] Với giá trị nào của a thì phương trình sau vô nghiệm $ax+0y=5$?

A. $a=0$. **B.** $a=1$. **C.** $a=2$. **D.** $a\neq 0$.

Câu 5. [NB] Phương trình $-2x-y=4$ tương đương với phương trình nào dưới đây?

A. $2x+y=4$. **B.** $2x=4+y$. **C.** $y=-2x-4$. **D.** $x=2+\frac{y}{2}$.

Câu 6. [NB] Điều kiện của a,b để phương trình $ax+by=0$ là phương trình bậc nhất hai ẩn là

A. $a\neq 1; b\neq 2$. **B.** $a=0; b=0$. **C.** $a\neq 1; b=0$. **D.** $a\neq 0; b=20$.

Câu 7. [NB] Phương trình nào sau đây là phương trình bậc nhất hai ẩn?

A. $2x+3y^2=0$. **B.** $xy-x=1$. **C.** $x^3+y=7$. **D.** $2x-5y=4$.

Câu 8. [NB] Phương trình nào sau đây không là phương trình bậc nhất hai ẩn?

A. $0x+y=0$. **B.** $0y-x=1$. **C.** $0x+0y=7$. **D.** $x+5y=4$.

Câu 9. [TH] Tìm giá trị của m để phương trình $mx-4y=2$ có một nghiệm là $(1;2)$.

A. $m=2$. **B.** $m=10$. **C.** $m=-2$. **D.** $m=-1$.

Câu 10. [TH] Đường thẳng $ax+y=6$ song song với trục hoành nếu

A. $a=1$. **B.** $a=2$. **C.** $a=-1$. **D.** $a=0$.

LIVEWORKSHEETS